

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Biên bản hòa giải thành ngày 28 tháng 05 năm 2018 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án kinh doanh thương mại thụ lý số 04/2018/TLST-KDTM ngày 12 tháng 03 năm 2018.

XÉT THẤY

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi nhận trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo **Đ**xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thỏa thuận giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Ông **Lý Nhục S** - sinh năm 1974 và bà **Võ Thị Tú T** - sinh năm 1983.

Địa chỉ:, huyện Định Quán, tỉnh Đồng Nai.

Bị đơn: Ông **Nguyễn Văn Đ**- sinh năm 1964 và bà **Trần Thị H**- sinh năm 1968.

Địa chỉ: xã Phú Cường, huyện Định Quán, tỉnh Đồng Nai.

2. Sự thỏa thuận giữa các đương sự cụ thể như sau:

Ông **Lý Nhục S** và bà **Võ Thị Tú T** yêu cầu Tòa án giải quyết buộc vợ chồng ông **Nguyễn Văn Đ** và bà **Trần Thị H** phải trả cho vợ chồng ông **S** bà **T** số tiền mua cám còn thiếu là 158.258.000 đồng và không yêu cầu tính lãi.

Ông **Nguyễn Văn Đ** và bà **Trần Thị H** đồng ý trả cho ông **Lý Nhục S** và bà **Võ Thị Tú T** số tiền mua cám còn thiếu là 158.258.000 đồng và không có ý kiến gì khác.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án, nếu người phải thi hành án chưa trả tiền thì phải trả lãi của số tiền chậm trả theo mức lãi suất quy định tại Điều 306 Luật thương mại tương ứng với thời gian chậm trả tại thời điểm thanh toán.

Án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm về hòa giải thành là: 3.956.450 đồng.
Ông **Đ**, bà **H** tự nguyện chịu toàn bộ tiền án phí hòa giải thành là 3.956.450 đồng

(Ba triệu chín trăm năm mươi sáu nghìn bốn trăm năm mươi đồng) án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm về hòa giải thành.

Trả lại cho ông S, bà T số tiền tạm ứng án phí 4.220.000 đồng mà ông S, bà T đã nộp theo biên lai số 004749 ngày 12/03/2018 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Định Quán.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Dương sự;
- VKSND H. Định Quán;
- Lưu HSVA.

THẨM PHÁN

Trần Văn Tuấn